NH SECURITIES VIETNAM

BẢN TIN HÀNG NGÀY

30 tháng 10 năm 2026

Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài khoản và giao dịch

Vn-Index giảm tiếp 14 điểm

- Vn-Index giảm mạnh tới 25 điểm trong phiên sáng, nhưng đã hồi phục nhẹ và chỉ còn giảm 14 điểm khi đóng cửa phiên chiều
- VIC VHM chuyển từ giảm khá mạnh lên tham chiếu hoặc tăng nhẹ là lý do chính giúp Vn-Index hồi phục
- Số mã giảm gấp 3.7 lần số mã tăng, độ rộng thiên hoàn toàn về chiều giảm
- Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm như dệt may, thủy sản, bất động sản, bán lẻ, dầu khí, ngân hàng, và chứng khoán
- Điểm nhấn: KOS đã được giải cứu và tăng trần sau rất nhiều phiên giảm sàn liên tiếp
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm nhẹ 2% so với ngày trước đó

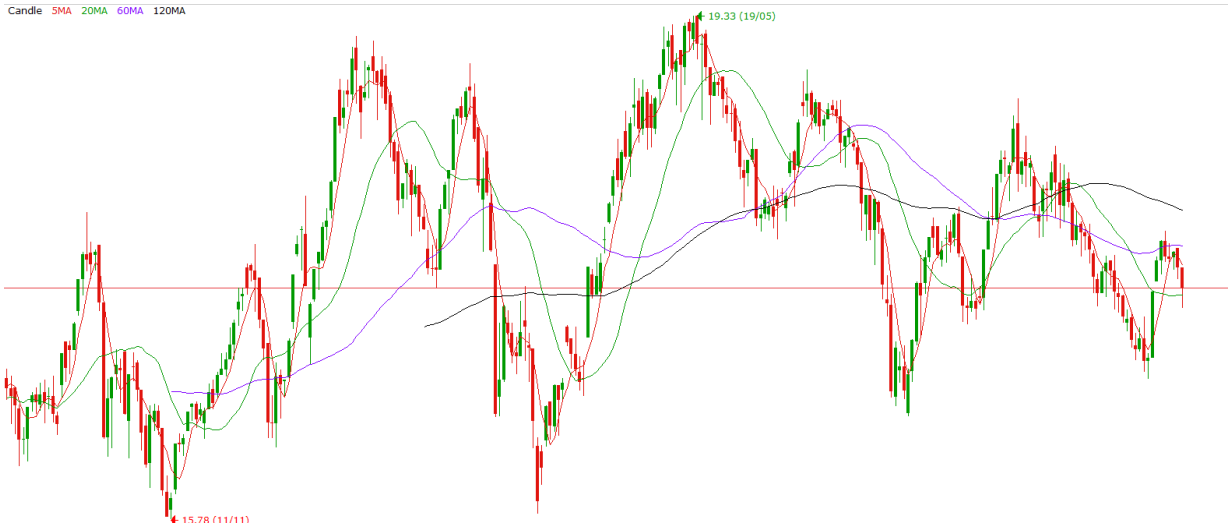

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,741.6	252.7	123.7
(+/-)	-13.99	-3.87	-0.37
(%)	-0.80%	-1.51%	-0.30%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	574	35	38
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	11,950	532	500
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(629)	6	(14)
Số mã tăng	72	45	104
Số mã giảm	253	95	140
Số mã giá không đổi	49	52	92

1.
Nhận định thị trường

- Hôm nay, Mỹ công bố thông tin lạm phát PCE tăng tới 3.6% yoy, khiến xác suất Fed tăng lãi suất trong kỳ họp tháng 12 tăng vọt lên 84.6%
- Sang tuần, Việt Nam cũng sẽ công bố lạm phát tháng 10, và dự kiến vẫn sẽ trên 5% yoy, khiến lạm phát trung bình 10 tháng vượt xa khỏi mốc 4.5% do Quốc hội giao
- Điểm tựa hiện tại là định giá đã rất rẻ và lợi nhuận quý 3 vẫn tăng trưởng tích cực. Nói chung, về mặt thông tin vẫn là đang kém tích cực. Giờ là thời điểm để nhà đầu tư giá trị mua vào tích lũy cổ phiếu, chờ đợi thị trường đảo chiều, không phải là thời điểm thích hợp để trading ngắn hạn.

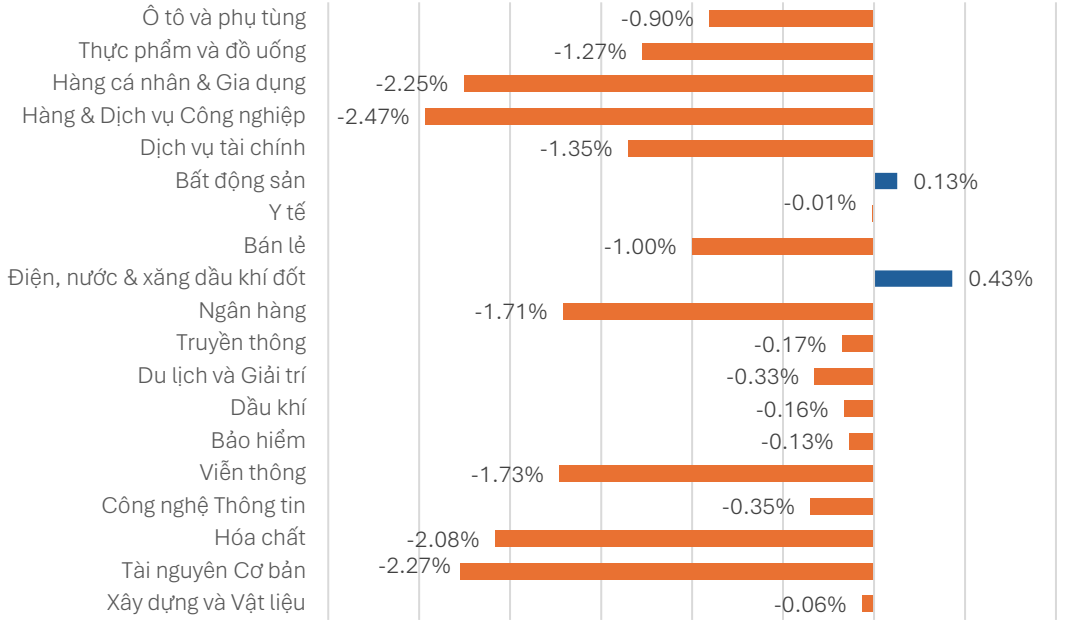

STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.47	1.61
2	Nguyên vật liệu	10.48	1.49
3	Công nghiệp	11.55	1.66
4	Hàng Tiêu dùng	12.29	2.11
5	Dược phẩm và Y tế	13.75	1.40
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.38	3.35
7	Viễn thông	16.97	5.20
8	Tiện ích Cộng đồng	9.93	1.62
9	Tài chính	17.93	2.69
10	Ngân hàng	8.31	1.36
11	Công nghệ Thông tin	9.97	1.95

2.
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
NAB	0.00%	KOS	6.84%	EVF	0.85%	BAF	0.66%	BMP	0.73%	ACG	0.00%	GAS	2.63%	DGC	0.00%
SHB	-0.47%	DXG	2.23%	HCM	0.65%	SAB	0.24%	VGC	-0.24%	HPG	-0.94%	VSH	0.48%	DPR	-2.06%
STB	-0.90%	VHM	1.45%	DSC	0.11%	KDC	0.00%	CTR	-0.88%	NKG	-1.65%	HNA	0.24%	GVR	-2.19%
VPB	-1.08%	NVL	0.48%	TVS	0.00%	FMC	-0.14%	CTD	-1.08%	DHC	-1.87%	PPC	-0.11%	AAA	-2.21%
CTG	-1.30%	HDC	0.45%	VDS	-0.25%	SBT	-0.24%	HHV	-1.69%	PTB	-2.60%	BWE	-0.12%	CSV	-2.36%
HDB	-1.32%	DXS	0.21%	DSE	-0.25%	MCM	-0.58%	PC1	-1.86%	HSG	-2.69%	REE	-0.22%	DPM	-2.39%
BID	-1.33%	SJS	0.00%	VND	-1.47%	VNM	-1.39%	CII	-1.86%			CHP	-0.38%	DCM	-2.63%
OCB	-1.40%	VIC	0.00%	SSI	-1.53%	ASM	-1.95%	HTI	-2.66%			SHP	-0.47%	VFG	-2.99%
ACB	-1.41%	VRE	-0.41%	AGR	-2.16%	HAG	-2.08%	VCG	-3.27%			PGV	-1.20%	PHR	-3.73%
VIB	-1.43%	SZC	-0.52%	CTS	-2.55%	VHC	-2.33%					TDM	-1.35%		
MSB	-1.56%	VPI	-0.69%	BSI	-2.56%	DBC	-2.53%					POW	-1.61%		
VCB	-1.57%	KDH	-0.71%	VCI	-2.63%	PAN	-2.86%					GEG	-1.68%		
TPB	-1.94%	PDR	-0.88%	VIX	-3.23%	MSN	-2.91%					NT2	-1.75%		
MBB	-2.03%	CRE	-1.31%	ORS	-4.07%	BHN	-2.96%					PGD	-3.24%		
LPB	-3.22%	SIP	-1.33%	FTS	-5.04%	ANV	-5.33%					TMP	-5.22%		
TCB	-3.36%	KBC	-1.89%												
SSB	-3.53%	HDG	-1.96%												
EIB	-4.17%	IJC	-2.28%												
		DIG	-2.45%												
		TCH	-2.87%												
		BCM	-2.91%												
		QCG	-3.77%												
		NLG	-4.35%												

3.
Giao dịch khối ngoại

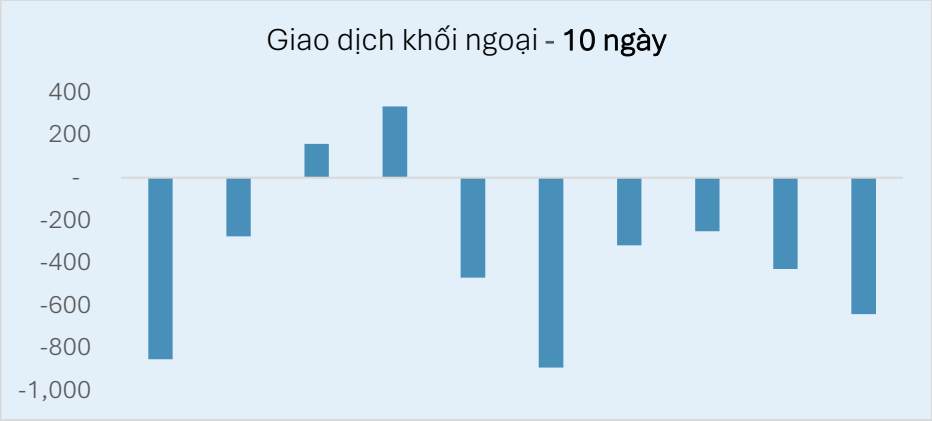

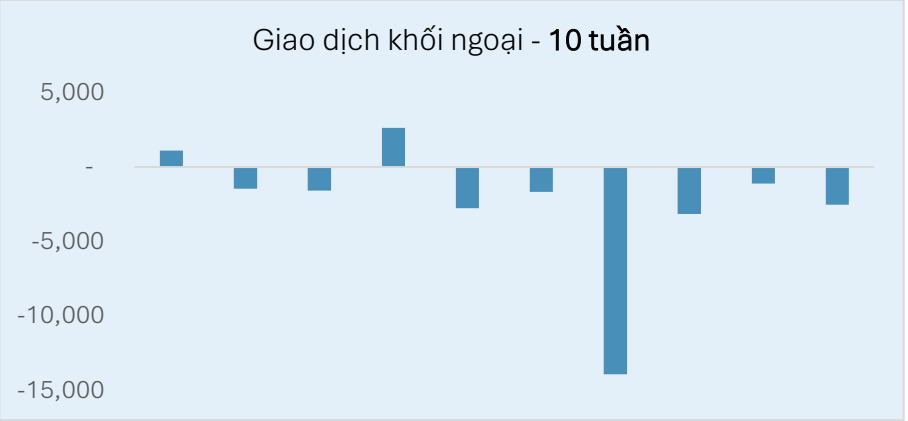

Top **mua** ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VHM	HOSE	*177.02*	*108.29*	*68.74*
2	VCB	HOSE	*68.39*	*30.85*	*37.54*
3	VJC	HOSE	*49.61*	*18.45*	*31.16*
4	BVH	HOSE	*34.83*	*4.49*	*30.34*
5	GAS	HOSE	*44.55*	*17.33*	*27.23*
6	DXG	HOSE	*25.36*	*0.14*	*25.22*
7	VRE	HOSE	*18.70*	*3.52*	*15.18*
8	CTG	HOSE	*19.67*	*4.81*	*14.86*
9	SHB	HOSE	*22.32*	*10.02*	*12.30*
10	PLX	HOSE	*10.37*	*0.07*	*10.31*
11	DGW	HOSE	*16.56*	*6.75*	*9.81*
12	PNJ	HOSE	*19.22*	*9.46*	*9.76*
13	HDB	HOSE	*14.98*	*6.16*	*8.82*
14	CII	HOSE	*11.81*	*3.58*	*8.22*
15	TNG	HNX	*7.58*	*0.04*	*7.54*

Top **bán** ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VIC	HOSE	*57.90*	*411.58*	*- 353.68*
2	TCB	HOSE	*25.88*	*159.11*	*- 133.23*
3	MBB	HOSE	*14.44*	*57.04*	*- 42.60*
4	VPL	HOSE	*4.79*	*43.15*	*- 38.36*
5	VNM	HOSE	*8.90*	*39.59*	*- 30.70*
6	GEX	HOSE	*2.58*	*32.75*	*- 30.17*
7	BID	HOSE	*3.12*	*32.53*	*- 29.41*
8	VPB	HOSE	*29.46*	*58.68*	*- 29.22*
9	LPB	HOSE	*6.98*	*30.88*	*- 23.90*
10	ORS	HOSE	*3.32*	*26.69*	*- 23.38*
11	MSB	HOSE	*19.58*	*40.65*	*- 21.07*
12	GMD	HOSE	*8.42*	*21.97*	*- 13.54*
13	SSI	HOSE	*0.96*	*14.02*	*- 13.06*
14	MSN	HOSE	*52.65*	*65.50*	*- 12.85*
15	QNS	UPCoM	*0.00*	*12.81*	*- 12.81*

4.
Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	111.59	0.79%	2.70%	83.39%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	102.00	0.04%	2.54%	77.64%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,017.60	-0.84%	-0.16%	-7.12%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,637	-0.03%	0.04%	2.05%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	25,980	-0.15%	-0.15%	-1.51%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,210	0.50%	0.50%	-2.27%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.70%	-0.40%	-0.61%	1.93%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.68%	0.00%	-0.01%	0.61%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	0.00%	0.67%

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 10 tháng vượt 1,000 tỷ USD.

Trong 10 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam ước đạt gần 1,011 tỷ USD, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2025. Riêng trong tháng 10, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 122 tỷ USD, tăng 48% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động thương mại trong tháng ghi nhận xuất siêu 6.8 tỷ USD. Đây là tháng thứ hai liên tiếp duy trì trạng thái xuất siêu, qua đó kéo giảm mức nhập siêu lũy kế 10 tháng đầu năm xuống còn 12.7 tỷ USD.

Lạm phát tại Mỹ tăng tốc trong tháng 9 do giá năng lượng tăng cao

Theo số liệu của Cục Phân tích kinh tế Mỹ (BEA) công bố ngày 29/10, Chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) trong tháng 9 tăng 0,5% trong tháng 9 so với tháng trước và tăng 3.6% so với cùng kỳ năm 2025.

5.
Bản tin doanh nghiệp

VCG: Lợi nhuận Vinaconex lao dốc hơn 90%, dòng tiền kinh doanh âm hơn 1,800 tỷ

Không còn ghi nhận lợi nhuận từ chuyển nhượng khoản đầu tư tại công ty con như cùng kỳ, Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VCG) khép lại quý 3/2026 với lãi ròng giảm 91%, về còn gần 306 tỷ đồng, doanh thu thuần giảm 26%, xuống 3,296 tỷ đồng.

Sau 9 tháng, Vinaconex mang về doanh thu thuần hơn 10,536 tỷ đồng, giảm 8%. Trong khi lợi nhuận sau thuế đạt hơn 1,015 tỷ đồng, kém 73% so với cùng kỳ.

Như vậy sau quý 3, VCG đã hoàn thành lần lượt 74% và 98% doanh thu và lợi nhuận mục tiêu của năm 2026.

VHM: Lợi nhuận ròng PVTrans tăng hơn 40% trong quý 3, vượt kế hoạch sau 9 tháng

Trong 9 tháng đầu năm 2026, Vinhomes ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 202.586 tỷ đồng, tăng 302% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu thuần hợp nhất quy đổi (bao gồm cả phần doanh thu từ các hợp đồng hợp tác kinh doanh và giao dịch bán lô lớn ghi nhận vào doanh thu tài chính) đạt 232.593 tỷ đồng, tăng 234% và hoàn thành khoảng 82% kế hoạch cả năm.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 75.059 tỷ đồng, tăng 390% so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng đến từ Vinhomes Green Paradise, Vinhomes Global Gate Hạ Long, Vinhomes Ocean Park 2 và 3, cùng các dự án khác.

BCM: BCM mới đạt 23% kế hoạch lợi nhuận, dòng tiền kinh doanh âm hơn 2,600 tỷ

Sau nửa đầu năm kém tích cực do nguồn thu chủ lực từ bất động sản suy giảm, Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP (BCM) ghi nhận sự cải thiện trong quý 3/2026. Doanh thu thuần 941 tỷ đồng, tăng 14% và lợi nhuận ròng hơn 563 tỷ đồng, tăng 36% so với cùng kỳ. Động lực chính đến từ nguồn thu hoạt động kinh doanh bất động sản hơn 578 tỷ đồng, tăng 25%. Bên cạnh đó, phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết ghi nhận gần 707 tỷ đồng, tăng 33%.

Dù vậy, lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần gần 2,591 tỷ đồng, giảm 54% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế còn hơn 886 tỷ đồng, giảm 61%.

6.
Lịch sự kiện

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
G36	02/11/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.18%	418
SLS	02/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	100.00%	10,000
SMA	02/11/2026	19/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ISH	03/11/2026	30/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
KTC	03/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
C69	03/11/2026	04/12/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
PNT	04/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PC1	04/11/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
SGN	04/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
TMX	04/11/2026	12/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
TBD	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
PCC	05/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
VMK	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	6.00%	
TV6	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
WSB	05/11/2026	17/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
QTP	05/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
RBC	06/11/2026	16/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.00%	100
VNC	06/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600

7.
Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN

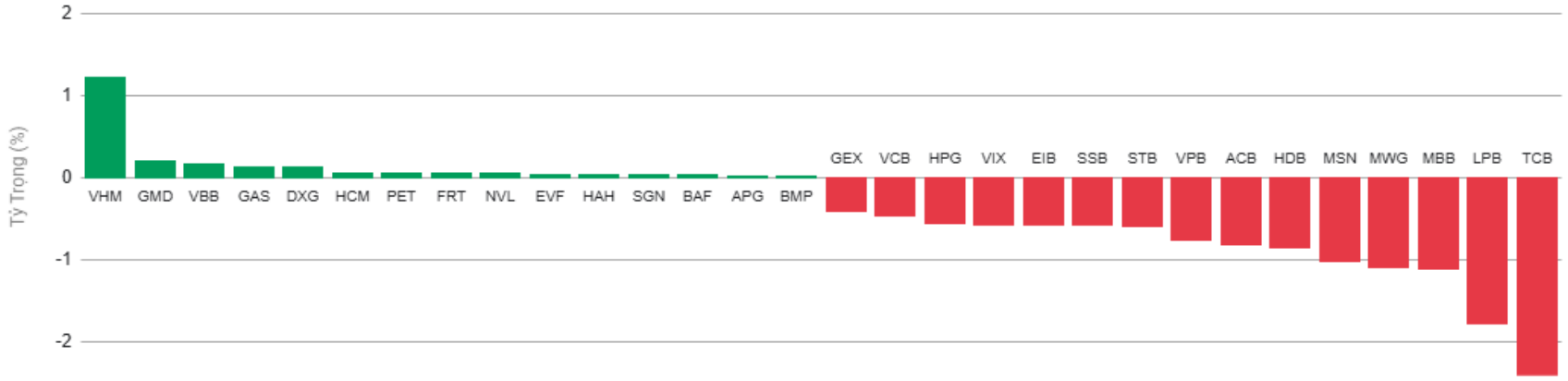

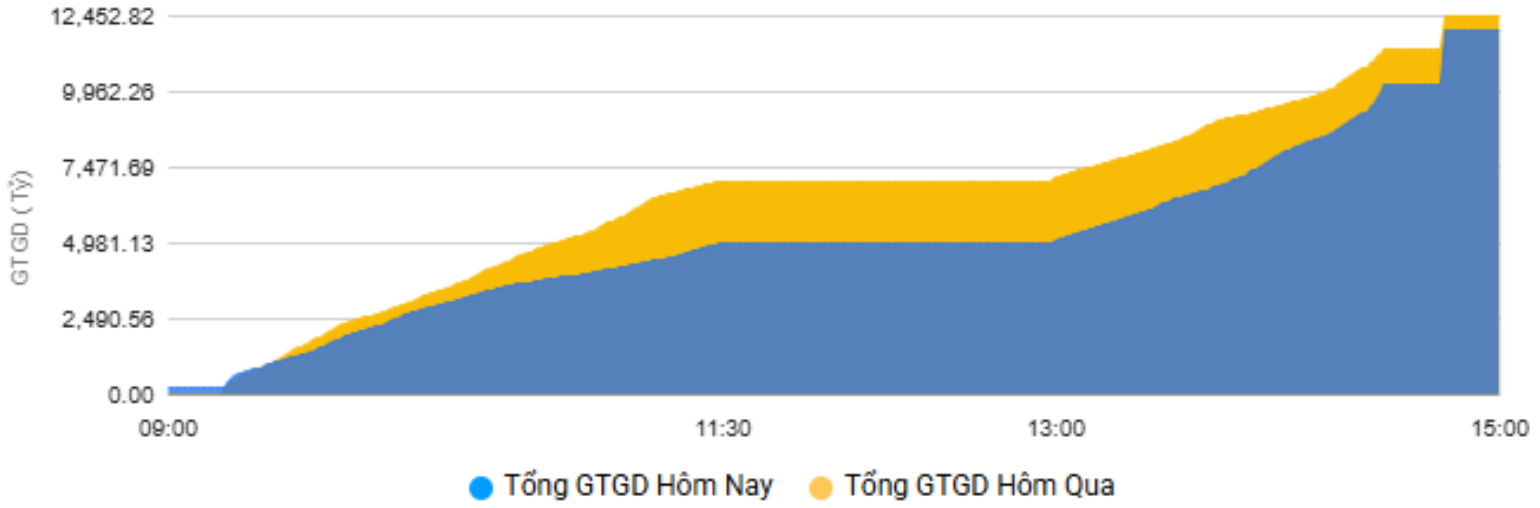

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (30/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	22,950	17.6%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	17,390	12,650	37.5%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	25,467	21,600	17.9%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,300	29.5%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	21,000	28.6%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	24,700	22,400	10.3%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	30,300	36.3%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	56,300	27.9%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	33,400	42.9%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	66,300	-11.5%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	21,000	33.8%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	10,850	7.8%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	11,900	2.5%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,200	72.7%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	49,650	24.1%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	21,250	12.9%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (30/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	22,000	83.6%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	31,450	13,900	126.3%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,100	70.3%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,790	67.0%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	26,000	36.5%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	38,400	82.8%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	24,050	23.1%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	63,000	19.0%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,250	87.1%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,300	64.6%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	148,700	14.3%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	74,000	35.1%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	17,950	35.2%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	40,950	22.1%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (30/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	56,900	31.8%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	16,000	56.3%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	65,000	50,300	29.2%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	31,000	50.5%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	36,000	25.0%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,400	36.6%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	28,850	56.0%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,350	53.1%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	34,200	59.5%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	42,700	38.2%		Link
SAB	25/09/2026	25/09/2026	55,555	42,400	31.0%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline:1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.